

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 04 năm 1996

KÍNH GỬI :

MRS. KHÚC MINH THƠ
PRESIDENT FAMILIES OF VIỆT NAMSE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

, FALIS CHURCH . 22043 . USA.

Tôi tên là : BUI KIM LONG

Sinh năm : 1953

Hiện ở tại : . Là con
ruột của cựu biệt kích

Họ và tên : BUI VAN NỔI

Sinh năm : 1926

Đi bổ sung cho toán EUROPA do ông Quách Rã làm toán trưởng
bị mất tích ngày 01 - 03 - 1964 .

Kính thưa bà :

Theo tinh thần lá thư ông Johnc Matter đề ngày 29
tháng 7 năm 1994 cho biết tất cả thân nhân của các cựu
biệt kích đã qua đời , mất tích được làm đơn xin đi định
cư tại Hoa Kỳ . Do vậy ngày nay tôi mới mạnh dạn làm đơn
xin chính phủ Hoa Kỳ giúp đỡ .

Thưa bà : Bố tôi ra đi khi các con còn thơ dại để lại
một vợ yếu với 6 đứa con. lớn nhất là tôi mới tròn 10 tuổi,
nhỏ nhất lúc bấy giờ vừa tròn 01 tuổi . Không có nỗi đau
nào lớn hơn nỗi đau mất cha mất chồng , sống giữa xã hội
nhiều nhưng đầy cảm dỗ, mẹ con tôi bèn rời đất Sài Gòn
dùm tùm, diu dắt nhau về đất Hòa Bình, một miền quê cuộc cào
để sống nương tựa vào nhau chờ đợi tin chồng . Nhưng rồi
ngày lại, tháng qua vẫn biền biệt tin thư , đến năm 1984 tất
cả các chú diện biệt kích được trở về , cũng là ngày gia
đình chúng tôi mang một nỗi đau không gì bù đắp nổi .
người chồng , người cha đáng kính thân thương vĩnh viễn
không bao giờ trở lại . Âm thầm đau khổ chịu đựng chúng
tôi tưởng rằng đã cam tâm chấp nhận thiệt thòi thì ngày
29/7/1994 được tin của ông JOHN MATTER gửi sang Việt N
Nam cho biết đã đấu tranh cho những gia đình các cựu biệt
kích đã qua đời được phép xin đi định cư tại Hoa Kỳ . Sau
này đã được biết là một thành viên đấu tranh cho những diện
gặp bất hạnh mất người thân .

Nay tôi mạo muội viết thư này mong bà kết sức đầu tr
tranh giúp đỡ cho gia đình chúng tôi để bù đắp lại phần
nào những nỗi vất vả quá lớn này

Cuối thư kính chúc bà dồi dào sức khỏe và xin nhận
nơi đây lòng thành kính và biết ơn của tôi .

KÍNH THƯ



BUI KIM LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 21.0357851

Họ tên: BUI THI KIM LONG

Sinh ngày: 07-06-1953

Nguyên quán: Cao Phong,

Ky Sơn, Hà Sơn Bình.

Nơi thường trú

Ban Mê Thuot, Đắk Lắk.



Dân tộc: Mường

Tôn giáo: không

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

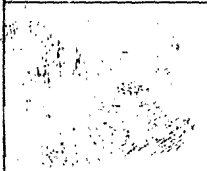
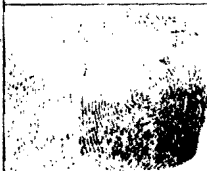
Nốt ruồi cách 3cm
dưới trước đầu mày
fai

Ngày 14 tháng 01 năm 1987

KIỂM DỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



[Handwritten signature]
[Handwritten text]

K.P.C 3420, ngày 23 THÁNG 3 1964

DXT-STC-A34-2
VIỆT NAM CÔNG HOÀ
TỔ QUỐC PHÒNG
TỔ TƯỚNG LỆNH
QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CÔNG HOÀ

UU TÍN CAO CAO MẤT TÍCH

LƯC LƯỢNG ĐẶC BIỆT
PHÒNG TƯỚNG QUÂN TRỊ
Điện thoại 30.989

SỐ 1383 / LHM / TQT / NV / HT

Họ và tên : DUY VĂN NOI
Cấp bậc : Trung-sĩ I
Số quân : 376.277
Đơn vị : Bộ Tư Lệnh Lực lượng Đặc biệt
Vùng chiến thuật : Vùng 3 chiến thuật
Ngày, nơi và duyên cớ sự : 01.03.1964 trong lúc chạm súng với Việt-Cộng tại vùng biên giới Quảng-Ngãi
Ngày và nơi sanh : Năm 1926 tại Hòa-Va, Tổng Cao-Phong, Tỉnh Hòa-Pinh.
Gia cảnh : Vợ + 6 con
Tên họ, thân đáng và địa chỉ người được báo tin : Bà DUY THỊ-ĐANG (vợ) hiện cư trú tại 62/2 Khu 4, Ấp Tân-Sa, Châu, Xã Tân Sơn Hòa, Quận Tân-Pinh, Tỉnh Gia-Định
Trật lương : -I + IO
Thêm niên công vụ : -12 năm 0 tháng 0 ngày
Quy trách công vụ : -Đường sự được quy trách vì : Công vụ. /-

NỘI NHƯ:

-Kính gửi Ông Tổng Trưởng Quốc Phòng Tên cấp bậc Sĩ quan Hộ Ti
-Tổ TƯỚNG LỆNH (Ph.TQT) ab KTC 4.002
-Sĩ Quan Hộ Tích ICH/3 TV KTC 4.774
-Ông Giám Đốc Nha Cựu Chiến Binh và
phế binh KTC 4.670
-Số Hành chánh và TC số 6 KTC 4.633
-Ông Trưởng ban Trg Uong KTC 4.639
-Sĩ quan Tế Muc vụ KTC 5.449
-Bộ Lữ lượng từ Lương Lữ
-Đại Đội Tổng Hành Dinh /DTL
-Địa chỉ người được báo tin
-Phòng 1
-Lô số - Lưu chiếu.

CHỦNH ỦY NGUYỄN HÒAI CHÍ

HỒ TÍCH

K H A N

L A M - S O N

Tổ Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt

Kim Sơn

BẢN TƯỚNG-MẠO và QUÂN-VỤ

(1) Trung sĩ I BUI VAN HOI Số quân: 1774-277

Trích lục theo Quân-bộ, lý-lịch của đương sự

HỌ - TỊCH		NHÂN DẠNG
Sinh ngày	1936 tại Na-Va, Cao-Hong,	Tóc
Quận		Mắt
Tỉnh	Hoa-Binh	Trán
Nghề nghiệp	Cultivateur	Mũi
Con của Ông	Bui-Van-Chinh	Khuôn mặt
và Bà	Bui-Thi-Chie	
Ngụ tại	nt-	
Quận		
Tỉnh		Cao : 1 thước
Kết hôn ngày	với cô Bui-Thi-Lang	
Ngụ tại	Cao-Hong	Dấu tích đặc biệt :
Quận	Tỉnh Hoa-Binh	
Giấy phép kết hôn của		
Nguyên lai binh nghiệp (1)		

QUÂN-VỤ LIÊN TIẾP

- Incorpore au 23/C.C. a/c du 1/3/1952, comme engage volontaire pour 1 an, fourni par la Province de Hoa-Binh. Arrive au corps et 2^e classe a/c du dit jour.
- Nomme Caporal-Chief par ordre de Cie. No 30 du Capitaine lassel chef de Corps de la 23^e CC. en date du 1/9/52 et p/c du 1/9/1952.
- Rengage pour Six mois au titre de la 23^e Cie. de Commandement p/c du 1/3/53.
- Nomme au grade de Sergent par ordre de Capitaine No 46 en date du 1/3/53 et p/c du 1/3/1953.
- Rengage pour un an au titre de la 23^e Cie. de Cdt. p/c du 1/9/53.
- Maintenu par tacite reconduction a/c du 1/9/1954.
- En execution de la NDI. No 144/NI FT/1/3 de la Cdt. en chef des FT.O. en date t 19/10/54. 23^e Cie. de Cdt. prend le denomination de la Cie. Comot. et des Servi p/c du 1/11/1954.
- Pute au 1er POCG par A. No 19775 du 12/10/54 et a/c du 1/11/54. Rdc. le 1/11 Affecte a la 2^e Cie. a/c du dit jour.

(1) Ghi rõ nếu xuất thân ở các trường Võ bị sau đây : Fréjus Phú Lai, Tổng Huân Võ bị Liên-Quốc Đà-Lạt, Thủ Đức, Võ bị Dự Phòng Tây an, cũng như nếu không xuất thân Quốc Trường.

- Hạng và lệ 13/11/54 tại titre du loi l'Etat No 1068/LN et a/c du 1/9/54, contrat atteste le 13/12/54.
- Jasse à l'Armée Vietnarienne par transfert du ser B.N. POUVO au 73è.BNF. le 1/1/55. Contrat resilié le 2/1/55 en exécution des prescriptions de la MDS No 181/HV/HT/1/522 du 23/11/54 et Général Goc en chef en Indochine et No 15831/TT/1/53 du 23/11/54 du Ministère de la Defense Nationale de l'Etat V.N.
- Hạng và lệ pour 1 an au titre 73è BV le 1/1/55 et p/c du 1/1/56.
- Th/chuyên sang Địch vi Tham-học số 1. (S. 12) k/t ngày 1/11/55 do LTC số 12993/QĐ NV ngày 3/11/55 và HT số 3216/TT/1/2/53 ngày 21/7/55.
- Su-đoan kinh chiến số 14 của Bộ Tổng Chỉ huy số 22/BK k/t ngày 1/3/59 no SVVT số 5116/TP/1/1/54 ngày 12/12/58 của Bộ T.T.
- Tại Đảng 2 năm k/t ngày 1/1/57 của Bộ số 3210/QĐ/1/2/TV ngày 11/5/59, kết ước chế thuận cuối số 1729 ngày 1/1/57 của Bộ với nhà quản trị số 3.
- Tại đảng 1 nam k/t ngày 1/1/59, kết ước chế thuận cuối số 220 ngày 5/2/60 của Bộ Hạnh-chánh Tài-chánh số 3.
- Tại đảng 1 nam k/t ngày 1/1/60, kết ước chế thuận cuối số 3349 ngày 20/12/60 của Bộ KTC số 1.
- Tại đảng 2 nam k/t ngày 1/1/61, kết ước chế thuận cuối số 3914 ngày 13/12/61 của Bộ KTR số 3.
- Th/chuyên về Lu-đoan liên-lên báo gởi TT, k/t ngày 16/7/62 do LTC số 5163/SV/NV/VN/R/2 ngày 16/7/62 của Bộ T.T.
- Tháng cấp trung tá-Tiến sĩ k/t ngày 1/1/62 của Bộ số 99/SV/NV/KL ngày 3/9/62 của Bộ
- Th/chuyên về LL/LLND k/t ngày 1/1/62 do LTC số 3940/SV/NV/S.222C ngày 30/4/63 của nhà nhân viên/BK.
- Tốt nghiệp khoa LL/b nhảy dù - Trường dạy nhảy 31/9/62 đến 15/10/62 tại TTLH/Nhảy-Dược cấp bằng nhảy dù k/t ngày 1/1/62 của Bộ số 2738/KT ngày 20/10/62 của Đại Tá TL/LLND.
- Được hưởng phụ cấp chống va chạm từ ngày 1/10/62 do Bộ số 2435/KTB/1 ngày 9/1/62 của Cục-Lưu si khi tạo khu vực hành chính.
- Nhận kết ước không tái đảng của các tổ chức n lưu học k/t ngày 1/1/63 do Điều 2/LL S. 200/4 ngày 7/3/55.
- Đạt tịch ngày 1/3/1964 trong lúc chờ sáng với Việt Cộng tại Vùng Biên-Giới (Quảng-Ngãi) do BT/Đạo-cáo rút tịch số 1235/LLM/1/1/NV/HT ngày 3/3/64 của Bộ T.T.
- Th/chuyên căn cứ vi 3/4TBT k/t ngày 5/3/64 do LTC số 0689/LL-E/T.T/NV/A ngày 2/2/64 của Bộ T.T/LLM.
- Sau nhận mặt tịch qua hai lần, một tháng trước vụ tranh chấp được giải quyết tại địa phương trên. Số danh hồ - Vụ T.T/kết thúc 1/1/64 của Bộ số 3047/TT/1/1/64 ngày 7/12/64 của Bộ T.T/LLM và số 3047/TT/1/1/64 ngày 8/12/64 của Bộ T.T/LLM. Đây chỉ là những tài liệu về việc xử lý vấn đề tranh chấp vật tịch./-

- Nguyên mẫu : Từ 22/1/56 đến 1/4/56.

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG

HUY CHƯƠNG

- Citation à l'ordre de la
- Citation à l'ordre de la
- Citation à l'ordre de la
- Citation à l'ordre de la

- Citation à l'ordre de la
- Citation à l'ordre de la
- Citation à l'ordre de la
- Citation à l'ordre de la

Đã xem (1) :

KBC. 4.002, ngày 19/04/56

Nhận thực : h



Trưởng phòng Trung tâm Văn Khố

ngày 24.4.70

Vụ số 81/WD/70

án tuyên cáo

Bùi-văn-Môi

thất tung

án đương tịch

ở thăm.

Toà-Hoà-Giải-Rộng-Quyền Banmethuot, xử về việc Hộ
theo nguyên đơn, trong phiên nhóm công khai ngày 24.4.1970
lúc 9 giờ sáng, có mặt các ông:

Lạng-Phúc-Nguyên, Chánh-án

Vu-văn-Hương, Lục-Sự

đã tuyên án như sau:

BẢN ÁN TO-À ÁN.

HỘI CÁC CƠ ÁY.

-Chúng nhận Bùi-văn-Môi sinh ngày 14.2.1926
tại làng Nà-Vải, Tổng-Cao-Phong, Quận-Kỳ-Son, Tỉnh Hoà-Bình
(BV) con của Bùi-văn-Thịnh và Bùi-Thị-Tho, thất tung từ
ngày 1.3.1964.

-Phán-rằng kể từ nay, Bùi-văn-Môi ở vào tình
trạng thất tung với tất cả hậu quả pháp lý.

-Đại nguyên đơn chịu án phí.

án thảo, thăm và tuyên vào tháng, năm như trên

đã ghi./.-

Trước bạ tại Banmethuot

Ngày 14 tháng 5 năm 1970

Quyển một tờ 71 số 430

Thầu hai trăm tám mươi tám đồng

Trương-Ty-Trước-Bạ

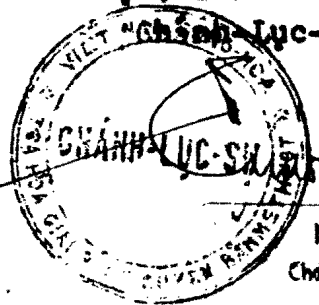
Nguyễn-Khắc-Dĩnh(Ấn-Ký)

PL 439/5

GT 306

Sao y bản chính

Banmethuot, ngày 17 tháng 6 năm 1970.



NGUYỄN-MINH-THƯỜNG
Chính-Lục-Sự Tòa Án Banmethuot

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 837. 838. 839. 840. 84

[illegible]

TỈNH Bình Định
QUẬN Quy Nhơn

CHỨNG THƯ THAY GIẤY

Khai Sinh
3987

VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ

Năm một ngàn chín trăm năm mươi Bảy ngày mười hai
tháng Ba (12-3-1957) giờ

Trước mặt chúng tôi :

- Lê Văn Long Quận trưởng kiêm Thẩm phán Tòa án hòa giải quận Quy Nhơn
Nguyễn Ngọc Cường Thư ký Hành-chánh kiêm Lục-sự ngồi giúp việc.

Có đến hầu :

- 1) Nguyễn Thuý 28 tuổi, thẻ kiểm tra số C 30001.37A001579
cấp tại Bình Định
ngày 23-7-1955, hiện trú tại UBL 4.95C
2) Nguyễn Văn Gi 25 tuổi, thẻ kiểm tra số C 31001.37A0462.1
cấp tại Bình Định
ngày 27-8-1955, hiện trú tại UBL 4.95C
3) Lê Văn Lân 27 tuổi, thẻ kiểm tra số C 31001.30A03510
cấp tại Bình Định
ngày 30-8-1955, hiện trú tại UBL 4.95C

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật đã khai và chứng nhận biết rõ :

Bùi Văn Nôi, quốc tịch Việt Nam, sinh ngày mười bốn tháng hai năm một nghìn chín trăm hai mươi sáu (14-2-1926) tại làng Lũy Lũy Tổng Lạc, hương Quan Mỹ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Con ông Bùi Văn Phụng (chết) nghề nông và bà Bùi Thị Phé (chết) đồng hương Lũy Lũy Tổng Lạc, hương Quan Mỹ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Bà Bùi Thị Phé là vợ chính thức của ông Bùi Văn Nôi.

Mấy người chứng này quả quyết rằng Bùi Văn Nôi không thể xuất nạp giấy khai sinh được, vì lẽ biến cố chiến tranh, giao thông gián đoạn, sổ Hộ tịch chánh quán bị phá hủy, bản chánh bị thất lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các điều 47 và 48 Việt-nam Hộ luật lập tờ chứng thư này thay thế giấy khai sinh cấp cho Bùi Văn Nôi để nạp hồ sơ.

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và lục-sự.

NGƯỜI KHAI

NHỮNG NGƯỜI CHỨNG

LỤC SỰ

(Signatures and stamps)

ĐẢNG BÍNH-DINH.

QUỐC-TUỶ-THUỐC

THU THAY GIAY

ĐAI-BINH

4809.

VIỆT-NAM CONG-HOA

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy ngày ba mươi-
Thán, từ (30-4-1.957) giờ 15 giờ,

C. Trước-Mặt Chúng-Tôi:

LE-VAN-DONG Quận Trưởng kiêm Thưa Tòa-An hòa giải Tuy-
Thước.

NGUYEN-NGOC-TUONG, thư ký hành chánh kiêm lực sự ngài giúp-việc

Có-Ấn-Hậu :

1/-BUI VAN NOI, 30 tuổi, thẻ kiểm tra số 3900127A05909,

Cấp tại Lan-Sinh, ngày 30-8-55 hiện trú tại KBC.4.950.

2/-BUI KIM-LINH, 34 tuổi, thẻ kiểm tra số 3900224A001080,

Cấp tại Lan-Sinh, ngày 25-8-57. hiện trú tại KBC.4.950.

3/-DUONG VAN BAN, 31 tuổi, thẻ kiểm tra số H21004926A1422.

Cấp tại Lạc ninh tỉnh thủ đầu kết. ngày 6 FGV năm 1.957-

Hiện trú tại KBC.4.950.

Những người chứng nói trên, sau khi thẻ nói tất cả sự thật và
chỉ có sự thật đã khai và chúng nhận biết rõ:

BUI-KIM-LONG, Quốc-Tịch Việt-Nam, sinh ngày bảy tháng sáu, năm
một ngàn chín trăm năm mươi ba (7-6-1.953) tại nhà hộ sinh 68
Gia-Lang Hà-Nội, con ông BUI-VAN-NOI, 31 tuổi, nghề nghiệp Quân-
Nhân ở KBC.4.950, và bà BUI-THI-DANG, 25 tuổi, nghề nghiệp nội-
trợ, chánh quán tại Cao-phong Tỉnh Hòa-Binh. bà BUI-THI-DANG là
vợ chính bậc một của ông BUI-VAN-NOI,

Những người chứng này quả quyết rằng BUI-VAN-NOI không
được xuất nạp giấy khai sinh được, vì lẽ biến cố chiến tranh-
giáo thôn gian đoạn, số hộ-tịch chánh quán bị phá hủy, bản-
chánh bị thất lạc.

Những người chứng đã nhận biết những lời khai ở trên, nên
chúng tôi chiếu các điều 47 và 48 Việt-Nam Hộ luật lập tờ
cơng thư này thay thế giấy khai sinh cấp cho BUI-VAN-NOI,
để nạp hồ-sơ.

Những người chứng sau khi đọc bản văn này, đã ký tên
cùng chúng tôi và lực-sự.

NGUYEN-KHAI
(ký)

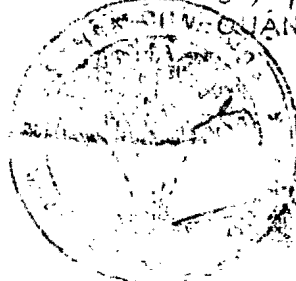
NGUYEN-NGOC-CHUNG
(ký)

LUOC-SU THAM-CHÁN
(ký) (ký tên và đóng dấu)

SAO Y DÂN CHÁNH

Kontum, ngày 9 tháng 2 năm 1960

CAO-DUY-TIEN-TRƯỞNG



CAO-DUY-TIEN

Cộng Hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam.
Độc lập tự do Hạnh phúc.



Số Yếu Lý Lịch

- Họ và tên: Bùi Kim Long.
- Sinh năm: 7 - 6 - 1953.
- Nơi sinh: Hà Nội.
- Nguyên quán: Cao Phong, Kỳ Sơn, Hòa Bình.
- Con quán: Ban Mê Thuột.
- Dân tộc: Mường, quốc tịch: Việt Nam.
- Trình độ văn hóa: 9/12 tôn giáo: Phật giáo.
- Chức vụ phân gia đình: nghệ.
- * Các đại diện gia đình (cha, mẹ, anh, chị, em)
- Họ và tên cha: Bùi Văn Nồi.
- ngày, tháng, năm sinh: 1926.
- nơi sinh: Cao Phong, Kỳ Sơn, Hòa Bình.
- Nguyên quán: Cao Phong, Kỳ Sơn, Hòa Bình.
- Qua trình hoạt động: từ 1952 - 1956 - lĩnh pháp
- từ 1957 - 1962 chuyển chuyển sang sử đặc biệt
- chiến mệnh danh là sử đặc 22/BB.
- từ 1962. chuyển chuyển về BTL/LLĐB, Khoa H1/B
- nhảy dù và đi nhảy bộ song cho toàn EUROPA do
- ông quách Ra làm toàn trưởng.
- Họ và tên mẹ: Bùi Thị Đăng.
- ngày, tháng, năm sinh: 1933.
- nơi sinh: Kỳ Sơn, Hòa Bình.
- Con quán: ?
- từ trước đến nay từng tham gia hoạt động gì?
- em: Bùi Thị An: sinh năm 1955.
- nơi sinh: Hoàng An, Pleiku.

- Ông quán:

- nghề nghiệp: nông

- Hiện nay lấy chồng ở thôn 3, Hòa Thành, xã
Tĩnh An nay chủ tham gia hoạt động gì.

* em: Bà Thi Quý Linh sinh năm 1958.

- nơi sinh: Phước Tuy, Bình Định.

- Ông quán: thôn 3, Hòa Thành, Bannêphut.

- nghề nghiệp: buôn bán.

- Hiện nay lấy chồng ở thôn 3, Hòa Thành. xã
Tĩnh An nay chủ tham gia hoạt động gì.

* em: Bà Thi Kim Liên sinh năm 1960.

- nơi sinh: Châu Thành, Kon Tum.

- Ông quán: thôn 3 Hòa Thành, Bannêphut.

Từ trước đến nay chủ tham gia hoạt động gì.

* em: Bà Đức Thỉnh sinh năm 1962.

- nơi sinh: Châu Thành, Kon Tum.

- Ông quán:

làm nghề buôn bán.

* - con: Bà Quang Thanh, sinh năm 1977.

- nơi sinh:

- là con ngoài giá thú nên từ trước đến nay
ở nhà với mẹ, hiện giờ đang thi hành NVCS.

* em: Bà Quang Duyên, sinh năm 1984.

- nơi sinh: thôn 1, Hòa Thành, Bannêphut.

- là con ngoài giá thú nên hiện ở với mẹ
đang đi học.

Tên ở bạn thân.

- Họ và tên: Bà Kim Long sinh - 1953.

- Hiện nay đang làm nông tại thôn 3, Hòa Thành.
từ trước đến nay ở nhà với gia đình chủ tham

gia hoạt động ở

cảm ơn. Tôi xin cảm ơn những lời
khair trên là đúng và thật nên khai man tra
rồi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hòa Thành, ngày 15 - 4 - 1996.

người khai,

Ban Tư pháp 3. Các nhân

Sở y tế Lý lịch của Đường

Số kê khai trong đơn

Là Đường

Kính chuyển Ban công AN

Và xem xét giải quyết.

73 ngày 7/4/96

Ct 13.



Nguyễn Văn Chai

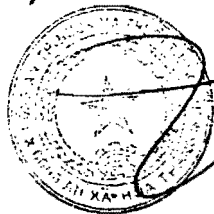
Công an xã Hòa Thành.

Là nhân. Đơn khai lý lịch

Về gia đình và bản thân của

Bà. Tôn Kim Long ở xã này.

Hòa Thành, 8-4-96.



PHÓ CÔNG AN

Nguyễn Văn Đón

Cộng - Hòa xã - Hội chủ - Nghĩa Việt - Nam.
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

ĐƠN XIN XÁC NHẬN HỘ KHẨU

Kính - gửi : Ban công An xã Hòa - Chánh .

Tôi tên là : Bùi Thị Kim Long .

Sinh năm : 1953 .

Chúng tôi tại - Chánh .
Gia đình tôi gồm có 3 nhân khẩu, vì chưa
lắm được số địa vãng nên tôi làm đơn
này kính trình lên Ban công An xã Hòa
Chánh vui lòng giúp đỡ xác nhận cho hộ
chúng tôi là người thường trú của địa
phương quê quán tôi nay để chúng tôi được
đưa đúng trong những khi cần đến .

Hộ chúng tôi gồm có :

1 - Bùi Thị Kim Long sinh 1953. chủ hộ.

2 - Bùi Quang Chánh sinh 1977 con

3 - Bùi Quang Cường sinh 1984 con.

Tôi xin chân thành cảm ơn .

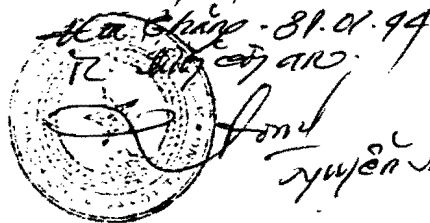
Hòa Chánh, ngày 08 tháng 12 năm 1993.

Kính gửi .

Công an xã Hòa Chánh
Xác nhận - gửi bà Bùi Thị Kim Long
Là nhân khẩu thường trú tại xã?
Đo chuẩn làm địa phương?
Đ/c Các cấp xem xét giúp đỡ.



Bùi Thị Kim Long.



Nguyễn Văn Bốn

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Huân Hưng
Huyện, Quận B.M.T
Tỉnh, Thành phố Dak Lak

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 1319
Quyển số I



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: Bùi Quang Duyên Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 06 06 1981
Mười sáu tháng sáu một chín tám một
Nơi sinh Thôn 1, Huân Hưng, BMT, Dak Lak
Dân tộc Mường Quốc tịch Việt Nam

5/94 QĐ 261/QĐ-IT (QĐ)

| Phần khai về cha mẹ | Người mẹ | Người cha |
|---------------------|-------------------------------|-----------|
| Họ và tên | <u>Bùi Kim Long</u> | |
| Tuổi | <u>1953</u> | |
| Dân tộc | <u>Mường</u> | |
| Quốc tịch | <u>Việt Nam</u> | |
| Nghề nghiệp | <u>Nông</u> | |
| Nơi thường trú | <u>Thôn 1, Huân Hưng, BMT</u> | |

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Bùi Kim Long, Thôn 1, Huân Hưng, BMT, Dak Lak
Số CMND 240357851

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 23 tháng 07 năm 1981....

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Bùi Kim Long

Bùi Kim Long

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 09 năm 86

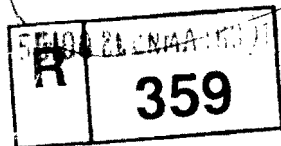


ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HUÂN HƯNG
PHÓ CHỦ TỊCH

Từ Văn Thiệu

THÀNH PHỐ : BAN MÊ THUỘT
TỈNH ĐAKLAK
VIỆT - NAM .

gt 231g -



RS . KHUĆ - MINH - THO .

PRESIDENT FAMILIES OF VIETNAME
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

22043 . USA .

9 of 100